**Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng**

**Khoa Thống kê – Tin học**



PRODUCT BACKLOG

Version Product Backlog 1.0

Date: 28/02/2022

Website cho thuê đầm thiết kế dự tiệc

tại Đà Nẵng

**Team members:**

Nguyễn Thị Ái

Lê Mai Quỳnh Trâm

Lê Thị Vân

Phạm Đặng Phi Yến

Trần Nguyễn Quỳnh Hoanh

Trần Thị Thịnh

**Approved by**

Name Signature Date

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PROJECT INFORMATION** | | | |
| **Project Acronym** | DRD - Dresses for rent in DA NANG | | |
| **Project Title** | Website cho thuê đầm thiết kế dự tiệc tại Đà Nẵng | | |
| **Project Web URL** |  | | |
| **Start Date** | 10/01/2022 | | |
| **End Date:** | 24/04/2022 | | |
| **Project Owner** | Nguyễn Thị Ái | ainguyen1256@gmail.com | 0393895837 |
| **Scrum Master** | Lê Mai Quỳnh Trâm | maiquynhtram24062001@gmail.com | 0987106463 |
| **Team Members** | Trần Nguyễn Quỳnh Hoanh | hoanhtnq45k21.1@gmail.com | 0394038957 |
| Trần Thị Thịnh | tranthithinh02091991@gmail.com | 0862395019 |
| Lê Thị Vân | vanlethi2k@gmail.com | 0974151498 |
| Phạm Đặng Phi Yến | yenpham0401@gmail.com | 0905948936 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **DOCUMENT INFORMATION** | | | |
| **Document Title** | Product Backlog | | |
| **Author(s)** | 45K21.1\_07 | | |
| **Date** | 26/02/2022 | File name | 45K21.1\_07\_ProductBacklog |

## REVISION HISTORY

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Version** | **Person(s)** | **Date** | **Description** | **Approval** |
| 1.0 | Team 45K21.1\_07 | 26/02/2022 | Tạo Product Backlog |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

# TABLE OF CONTENTS

[REVISION HISTORY 3](#_2et92p0)

[TABLE OF CONTENTS 4](#_tyjcwt)

[1. INTRODUCTION 5](#_3dy6vkm)

[1.1. PURPOSE 5](#_1t3h5sf)

[1.2. SCOPE 5](#_4d34og8)

[1.3. DEFINITIONS, ACRONYMS AND ABBREVIATIONS 5](#_2s8eyo1)

[2. PRODUCT BACKLOG 5](#_17dp8vu)

[2.1. USER STORIES 5](#_3rdcrjn)

[2.2. FEATURE DESCRIPTION 6](#_26in1rg)

# INTRODUCTION

## PURPOSE

Mục đích của Product Backlog là liệt kê, mô tả tất cả các tính năng, cung cấp danh sách các chức năng được ưu tiên, sửa lỗi cần thiết để làm nên một website.

Product Backlog còn dùng để ghi lại, theo dõi, sắp xếp độ ưu tiên những công việc trong dự án.

## SCOPE

Phạm vi của Product Backlog:

* Thể hiện tất cả yêu cầu của người dung
* Đưa ra mô tả ngắn gọn về tất cả các chức năng mong muốn trong sản phẩm.
* Thể hiện ưu tiên từng tính năng của sản phẩm.
* Mô tả chi tiết các đầu ra của dự án và các công việc tiến hành để tạo ra các đầu ra

## DEFINITIONS, ACRONYMS AND ABBREVIATIONS

|  |  |
| --- | --- |
| **Term** | **Definition** |
| PB | Product Backlog |
| H | Priority Level - High |
| M | Priority Level - Medium |
| L | Priority Level - Low |

# PRODUCT BACKLOG

## USER STORIES

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **ID** | **As a/an** | **I want to ...** | **so that ...** | **Priority** |
| PB01 | Khách hàng | Thuê trang phục | Tôi muốn thuê đầm để dự tiệc | H |
| PB02 | Khách hàng | Đăng nhập | Khi khách hàng muốn đánh giá hoặc đưa ra feedback thì bắt buộc phải đăng nhập | L |
| PB03 | Khách hàng | Chọn thuê | Khách hàng muốn thuê trang phục nào thì sẽ click vào nút “Chọn thuê”. Sau đó sẽ được chuyển tiếp đến trang thông tin đơn hàng | H |
| PB04 | Khách hàng | Xem trang phục | Hiển thị những trang phục cửa hàng có để có thể dễ dàng lựa chọn | H |
| PB05 | Khách hàng | Hủy đơn hàng | Tôi muốn hủy đơn hàng khi thay đổi ý định không mua sản phẩm và khi người bán chưa xác nhận giao hàng | M |
| PB06 | Khách hàng | Thanh toán | Tôi sẽ chọn thanh toán sau khi đồng ý với đơn hàng. Sau đó đơn hàng sẽ được ghi nhận và chuyển cho người bán để chuẩn bị hàng. | H |
| PB07 | Khách hàng | Đánh giá và viết feedback | Sau khi thuê trang phục từ website, tôi muốn đánh giá trải nghiệm của mình và đưa ra nhận xét | M |
| PB08 | Khách hàng | Xem feedback | Tôi muốn xem lượt đánh giá và nhận xét của những khách hàng trước | M |
| PB09 | Khách hàng | Theo dõi đơn hàng | Tôi muốn biết tình trạng đơn hàng được giao đến đâu và có đúng thời hạn hay không | M |
| PB10 | Khách hàng  và Cửa hàng | Nhắn tin | Khách hàng và cửa hàng có thể trao đổi trực tiếp với nhau về trang phục, thời gian giao hàng, trả hàng và giá cả… | M |
| PB11 | Cửa hàng | Đăng bán trang phục | Đăng hình ảnh, mô tả thông tin và giá cả trang phục mà tôi sẽ cho thuê lên website | H |
| PB12 | Cửa hàng | Thông báo đơn hàng | Thông báo cho cửa hàng mỗi khi có đơn hàng mới | H |
| PB13 | Cửa hàng | Chỉnh sửa và cập nhật bài đăng | Cửa hàng sẽ thay đổi và cập nhật thông tin sản phẩm | M |
| PB14 | Cửa hàng | Xóa bài đăng | Cửa hàng muốn xóa bài đăng khi sản phẩm bị lỗi hoặc không đáp ứng nhu cầu | M |
| PB15 | Cửa hàng | Xác nhận đơn hàng | Khi có thông báo đơn hàng mới, nếu trang phục sẵn sàng giao cho khách thì nhân viên sẽ chọn mục xác nhận đơn hàng và giao cho đơn vị vận chuyển | H |
| PB16 | Cửa hàng | Thống kê đơn hàng | Thống kê số lượng đơn hàng đang cho khách thuê, số lượng sản phẩm đang tồn tại trên web. | L |
| PB17 | Cửa hàng | Thống kê doanh thu | Để có thể biết lượng doanh thu của cửa hàng trong 1 khoảng thời gian nhất định ( tháng, quý, năm) | H |
| ~~PB18~~ | ~~Quản trị viên~~ | ~~Hỗ trợ khách hàng~~ | ~~Hỗ trợ các lỗi phát sinh trên website cho khách hàng~~ | ~~M~~ |
| ~~PB19~~ | ~~Quản trị viên~~ | ~~Quản lý toàn bộ dữ liệu trên website~~ | ~~Tất cả thông tin liên quan đến khách hàng, cửa hàng, đơn hàng…đều do quản trị viên quản lý~~ | ~~H~~ |

## FEATURE DESCRIPTION

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **ID** | **Feature Name** | **Description** | **Priority** |
| PB01 | Đăng bán | Cửa hàng sẽ đăng tải hình ảnh, giá cho thuê, tiêu đề, mô tả về trang phục sẽ cho thuê | To do |
| PB02 | Chọn thuê | Khách hàng chọn trang phục muốn thuê sau đó click vào nút “Chọn thuê”. Khi đó dữ liệu đơn hàng sẽ được insert vào bảng đơn hàng trong CSDL. | To do |
| PB03 | Thông báo đơn hàng | Khi khách hàng click vào lệnh “thuê trang phục” thì sẽ có thông báo đơn hàng mới được gửi đến cho cửa hàng |  |
| PB04 | Chỉnh sửa, cập nhật bài đăng | Khi chủ cửa hàng muốn thay đổi thông tin về giá hay tình trạng sản phẩm thì sẽ nhấn vào lệnh “Chỉnh sửa” |  |
| PB05 | Xóa bài đăng | Sản phẩm bị lỗi hay không còn cho thuê được nữa thì cửa hàng sẽ nhấn vào nút “xóa” để hủy bài đăng |  |
| PB06 | Nhắn tin | Tạo ra mục chat để khách hàng và cửa hàng dễ dàng trao đổi về sản phẩm. | To do |
| BP07 | Danh mục sản phẩm | Phân loại sản phẩm theo thuộc tính của chúng (đầm, đầm body, váy công chúa,...) giúp khách hàng dễ dàng tìm kiếm được trang phục mình cần nhanh chóng và dễ dàng. | To do |
| BP08 | Hủy đơn hàng | Một đơn hàng ứng với một dòng trong bảng đơn hàng tại CSDL sẽ bị xóa đi khi hủy đơn hàng |  |
| PB09 | Thanh toán | Thực hiện tính tổng tiền trang phục và phí vận chuyển, hiển thị tổng tiền. Sau đó khách hàng chọn phương thức thanh toán chuyển khoản hoặc tiền mặt rồi nhấn nút “Thanh toán” | To do |
| PB10 | Theo dõi đơn hàng | Khách hàng có thể theo dõi quá trình vận chuyển sau khi cửa hàng bàn giao sản phẩm cho đơn vị vận chuyển |  |
| PB11 | Thống kê | Lấy dữ liệu đơn hàng của khách hàng trong CSDL, sau đó thống kê toàn bộ đơn hàng đã bán hoặc thống kê doanh thu theo ngày tháng năm. | To do |
| PB12 | Đánh giá và viết feedback | Khi khách hàng muốn đánh giá hoặc viết feedback phải thực hiện đăng nhập (đăng ký nếu chưa có tài khoản) |  |
| PB13 | Hỗ trợ khách hàng | Khi có lỗi phát sinh trên website, khách hàng sẽ gửi báo cáo. Quản trị viên sẽ đọc và sửa các lỗi này |  |
| PB14 | Quản lý cơ sở dữ liệu | Quản trị viên là người sẽ quản lý toàn bộ dữ liệu của website và không để thất thoát thông tin cá nhân ra ngoài. |  |